

AGPPS: ỨNG DỤNG KH&CN PHÁT TRIỂN CHUỖI GIÁ TRỊ SẢN PHẨM LÚA GẠO

Hiện nay, hàng năm Việt Nam sản xuất khoảng 40 triệu tấn thóc, xuất khẩu khoảng 6-7 triệu tấn gạo. Tuy nhiên, lợi ích thu được từ việc sản xuất và xuất khẩu lúa gạo còn rất thấp mà nguyên nhân chính là do chưa khai thác được giá trị đem lại của từng khâu trong chuỗi giá trị sản xuất - tiêu thụ lúa gạo cũng như của tổng thể toàn bộ chuỗi giá trị đó. Góp phần khắc phục tình trạng này, những năm qua, Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật An Giang (AGPPS) đã luôn quan tâm đầu tư cho khoa học và công nghệ (KH&CN), lấy KH&CN làm nền tảng để phát triển chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ lúa gạo, hướng đến phát triển nền nông nghiệp bền vững.

AGPPS tiền thân là Công ty Dịch vụ Bảo vệ Thực vật An Giang thuộc Chi cục Bảo vệ Thực vật An Giang, được thành lập năm 1993, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh giống cây trồng, vật tư nông nghiệp. Sau 20 năm hoạt động, AGPPS đã trở thành nhà sản xuất và phân phối hàng đầu thị trường Việt Nam trong lĩnh vực nông nghiệp, hoạt động trong nhiều ngành nghề: giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật, sản xuất và chế biến gạo xuất khẩu, bao bì... với 23 chi nhánh, 6 công ty TNHH MTV, 8 nhà máy và trên 3.000 cán bộ, công nhân viên. Điểm nổi bật dễ nhận thấy ở AGPPS là sự quan tâm đặc biệt đối với công tác KH&CN và sự gắn bó mật thiết với nông dân, lấy KH&CN làm cơ sở, nền tảng để thực hiện chiến lược phát triển của mình theo chuỗi giá trị sản xuất, qua đó góp phần nâng cao giá trị sản xuất lúa, tạo dựng thương hiệu cho gạo Việt Nam trên trường quốc tế.

Trong lĩnh vực giống

Hoạt động sản xuất giống là lĩnh vực ứng dụng nhiều tiến bộ KH&CN nhất của Công ty. Thực tiễn cho thấy, Việt Nam đang sử dụng hơn 200 giống lúa khác nhau để canh tác; trong đó, ở Đồng bằng sông Cửu Long, tỷ lệ dùng giống xác nhận chỉ chiếm khoảng 30% (70% còn lại người nông dân sử dụng lúa thu hoạch vụ trước giữ lại để làm giống cho vụ sau). Điều này đã làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng của gạo. Trước thực trạng đó, các nhà khoa học của AGPPS đã đầu tư nghiên cứu, lai tạo và chọn lọc thành công nhiều chủng loại giống lúa (siêu nguyên chủng, nguyên chủng, xác nhận) có chất lượng gạo ngon, thoả mãn thị hiếu người tiêu dùng. Để đáp ứng nhu cầu của người nông dân về việc đa dạng hoá các nguồn giống, Công ty đã đầu tư 80 tỷ đồng xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Định Thành, với các trang thiết bị hiện đại để nghiên cứu phát triển

các giống lúa mới, phục tráng các giống đã có, đồng thời kiểm nghiệm, kiểm định chất lượng các loại giống lúa... Nhờ áp dụng những thành tựu của công nghệ sinh học trong việc lai tạo, chọn lọc giống lúa, sau đó tiến hành khảo nghiệm nhiều vụ ở các vùng sinh thái khác nhau nên Công ty đã có những chủng giống lúa phù hợp với điều kiện sinh thái của từng vùng, cho năng suất, chất lượng cao và ổn định.

Bên cạnh việc hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học trong nước trong nghiên cứu, chọn tạo các loại giống lúa mới, Công ty còn tích cực mở rộng hợp tác quốc tế để đưa KH&CN tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp. Một trong những đối tác quan trọng của Công ty là Syngenta - một trong những công ty hàng đầu thế giới về khoa học cây trồng. Tại Việt Nam, Syngenta đã hợp tác với Công ty trong việc chuyển giao các công nghệ tổng thể trên cây lúa, hoa màu bao gồm: giống, xử lý giống, xử lý

đất, bảo vệ thực vật, phân bón, cơ khí nông nghiệp, thủy lợi, bảo quản sau thu hoạch... Nhờ sự đầu tư đặc biệt cho KH&CN trong lĩnh vực chọn tạo giống lúa, đến nay, Công ty đã làm chủ được một ngân hàng gen với các chủng loại giống lúa có chất lượng tốt, đáp ứng yêu cầu của thị trường như giống lúa thơm Jasmine 85, IR 59656, OM 1490, OMCS 2000, VD 20, VND 95-20...

Trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ lúa gạo

Để đáp ứng nhu cầu về ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất, từ năm 2006, Công ty đã triển khai Chương trình “Hướng về nông dân” với hạt nhân là hoạt động “3 cùng”: cùng ăn, cùng ở, cùng ra đồng với nông dân. Chương trình này đã giúp người nông dân nâng cao kiến thức, ứng dụng các kỹ thuật tiến bộ vào sản xuất, góp phần tăng năng suất cây trồng, giảm chi phí đầu tư, tăng lợi nhuận. Từ 12 kỹ sư “3 cùng” đầu tiên, đến nay, Công ty đã có 1.017 cán bộ có trình độ kỹ thuật cao, có đủ khả năng chuyển giao các kỹ thuật tiến bộ cho nông dân từ khâu chọn giống, canh tác, bảo vệ thực vật cho đến công nghệ sau thu hoạch... Lực lượng “3 cùng” của Công ty đã có mặt trên 12.000 điểm, mô hình trên tất cả các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long để cùng ăn, cùng ở, cùng làm với nông dân. Hàng năm, Công ty đã tổ chức cho hơn 100.000 lượt nông dân đến trung tâm giống và các ruộng thí nghiệm tham quan học tập, lực lượng “3 cùng” cũng đã vận động, tổ chức những nông dân sản xuất sản nhỏ, phân tán vào “cánh đồng lớn” đi theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, hiện đại.

Từ năm 2010, AGPPS đã đầu tư thực hiện chiến lược hoàn thiện “Chuỗi sản xuất lúa gạo theo quy trình bền vững” thông qua mô hình “Cánh đồng lớn”. Từ chỗ thiếu vốn, thiếu kỹ thuật canh tác và luôn bị động trong



Tổng giám đốc Huỳnh Văn Thôn (thứ 3 từ trái qua) và các kỹ sư “3 cùng” với bà con nông dân

việc tìm đầu ra cho nông sản, nông dân đã có được thể chủ động trong sản xuất. AGPPS đã xây dựng vùng nguyên liệu, ký hợp đồng tiêu thụ lúa với bà con nông dân. Nông dân được cung ứng giống, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón với lãi suất 0%; được hỗ trợ miễn phí các khoản bao bì đóng gói, công vận chuyển, sấy... Đặc biệt, Công ty còn áp dụng chính sách thu mua lúa theo giá thị trường nhằm mục đích đem lại giá trị cao nhất cho người nông dân, nếu giá lúa chưa ưng ý, bà con có thể gửi trong kho của Công ty trong vòng 30 ngày mà không phải trả phí lưu kho. Nông dân cũng được các cán bộ của Công ty hướng dẫn cách ghi chép sổ Nhật ký đồng ruộng để hạch toán chi phí sản xuất, đồng thời giúp truy xuất được nguồn gốc - yếu tố then chốt để nâng cao giá trị thương hiệu gạo khi ra thị trường. Để phát triển chuỗi giá trị sản xuất lúa gạo, AGPPS đã xây dựng những vùng nguyên liệu trồng lúa chất lượng cao ở khắp Đồng bằng sông Cửu Long với sự tham gia của hàng chục ngàn nông dân và dưới sự hướng dẫn kỹ thuật bởi các kỹ sư, nhà khoa học của Công ty trực tiếp trên cánh đồng. Lần đầu tiên trong cả nước, quá trình canh tác cây lúa được quản lý chặt chẽ từ khâu giống, canh tác theo quy trình tiên tiến, chế biến cho tới bao tiêu sản phẩm.

Trong quá trình sản xuất lúa, nông dân thường tổ chức sản xuất ở hộ cá thể, lúa được trồng trên các diện tích nhỏ lẻ, sử dụng nhiều loại giống khác nhau... nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình canh tác, thu hoạch, bảo

quản, đặc biệt là ảnh hưởng tới chất lượng gạo phục vụ xuất khẩu. Trước thực trạng đó, AGPPS đã quyết tâm đầu tư ứng dụng các công nghệ mới, giải quyết vấn đề mang tính quyết định là quy hoạch, tổ chức sản xuất và kỹ thuật canh tác. AGPPS đã đề ra giải pháp là tổ chức nhiều nông dân nhỏ cùng sản xuất trên cánh đồng lớn. Tại mỗi vùng nguyên liệu (từ 4.000 đến 6.000 ha), tổ chức quy hoạch vùng để sản xuất tối đa 5 loại giống, trên từng cánh đồng lớn sản xuất cùng một loại giống, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học thay cho thuốc hoá học... Nhờ đó, việc gieo cấy, chăm sóc và thu hoạch lúa rất thuận lợi, sản phẩm gạo đồng nhất hơn. Bên cạnh đó, để tổ chức sản xuất, Công ty còn hình thành các tổ trưởng nông dân đại diện cho các hộ nông dân tham gia mô hình “cánh đồng lớn” để cùng với cán bộ “3 cùng” quản lý canh tác theo đúng quy trình. Lực lượng “3 cùng” tổ chức lịch xuống giống, bón phân, chăm sóc và lịch thu hoạch cho nông dân. Do quy trình sản xuất tiên tiến nên chất lượng gạo cao, giá bán cao hơn giá thị trường 10-15 USD/tấn.

Sấy lúa là công đoạn quan trọng nhất trong quá trình xử lý sau thu hoạch. AGPPS đã nghiên cứu và hoàn thiện công nghệ, chế tạo thành công hệ thống sấy của riêng mình với chất lượng tốt: hệ thống chiếm diện tích nhỏ, sử dụng ít nhân công, phù hợp với lúa bị ướt, chất lượng lúa khô đồng đều, độ rạn gây phát sinh trong quá trình sấy thấp. Trong chế biến, để nâng cao chất lượng gạo, Công ty đã



Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội Phan Xuân Dũng, Bộ trưởng Bộ KH&CN Nguyễn Quân, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Cao Đức Phát thăm mô hình sản xuất lúa và nhà máy chế biến của Công ty

tiến hành nghiên cứu, cải tiến và đầu tư nhiều trang thiết bị hiện đại. Trong đó, ở công đoạn bóc vỏ, Công ty đã dùng công nghệ bóc vỏ bằng rulo cao su thay cho công nghệ cối đá; dùng bồn chứa trung gian giữa công đoạn xát trắng và lau bóng để làm nguội gạo; sử dụng máy phân loại màu công suất lớn; dùng máy dò để phát hiện và loại trừ tạp chất trong gạo... Bên cạnh đó, để tận dụng các phụ phẩm trong quá trình chế biến lúa gạo, AGPPS đang nghiên cứu sử dụng các sản phẩm phụ như tấm, cám, trấu, rơm rạ... để góp phần gia tăng thu nhập cho người nông dân.

Tổng giám đốc AGPPS Huỳnh Văn Thôn cho biết, qua 8 vụ lúa triển khai cánh đồng lớn, năng suất lúa trung bình trong vùng nguyên liệu của AGPPS đạt 6,66 tấn/ha, với giá lúa thu mua bình quân 6.173 đồng/kg. Tính tổng số lượt hộ nông dân tham gia trên tổng diện tích lúa thu hoạch, AGPPS đã thu mua 420.711 tấn lúa khô, làm lợi cho nông dân trong 8 vụ lúa là 842,36 tỷ đồng; trong đó, mỗi vụ một hộ nông dân được lợi thêm trung bình 33,6 triệu đồng (nếu tính trên 1 ha sẽ được lợi thêm 12,99 triệu đồng so nông dân sản xuất cá thể bên ngoài trên cùng đơn vị diện tích).

Thống kê cho thấy năm 2013, AGPPS đã thu mua lúa trên các cánh đồng lớn là 285.000 tấn, nhờ

xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất theo quy trình, kỹ thuật tiên tiến, làm ra sản phẩm gạo sạch và chất lượng cao, được khách hàng tín nhiệm. Do đó, gạo sản xuất theo chuỗi giá trị của AGPPS đã bán được với giá cao hơn khoảng 30 USD/tấn so với gạo sản xuất trên cánh đồng thường. Thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu phát triển, Công ty sẽ từng bước mở rộng mô hình cánh đồng lớn, xây dựng thêm các nhà máy chế biến trên vùng nguyên liệu, ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm với người nông dân, đặc biệt là gắn quyền và lợi ích của người nông dân với Công ty thông qua việc phát hành cổ phiếu với giá ưu đãi cho người nông dân nhằm đem lại lợi ích cho cả doanh nghiệp và nông dân sản xuất lúa.

Thực tiễn cho thấy, trong tất cả các khâu của quá trình sản xuất lúa từ việc chọn giống, bón phân, bảo vệ thực vật, chế biến và tiêu thụ lúa gạo của bà con nông dân, Công ty đều chú trọng đến việc nâng cao giá trị của từng khâu và của cả chuỗi sản xuất - tiêu thụ. Việc đầu tư cho KH&CN để phát triển chuỗi giá trị sản xuất lúa gạo của Công ty không chỉ đem lại lợi ích kinh tế cho chính Công ty và người nông dân mà còn đem lại lợi ích thiết thực cho mối liên kết 4 nhà: Nhà nước - nhà khoa học - doanh nghiệp - nông dân. Nhà nước có thể hoàn thành các chương trình mục tiêu để đảm bảo phát triển nền

nông nghiệp sinh thái bền vững cũng như các vấn đề an ninh lương thực và an sinh xã hội. Nông dân được học hỏi nâng cao trình độ KH&CN, được tiếp cận, ứng dụng các kỹ thuật tiên bộ, các công nghệ tiên tiến, được hưởng lợi ích thiết thực từ hiệu quả kinh tế do tiến bộ kỹ thuật mang lại. Nhà khoa học có điều kiện thuận lợi tiếp cận với thực tiễn sản xuất, thấy được nhu cầu bức xúc của người sản xuất, từ đó có những công trình nghiên cứu thiết thực đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Nhà khoa học cũng được 3 nhà còn lại hỗ trợ các điều kiện cần thiết để có thể hoàn thành các công trình nghiên cứu của mình. Doanh nghiệp tăng uy tín thương hiệu do đóng góp nguồn tài lực cho phát triển lợi ích cộng đồng, thể hiện tính trách nhiệm với sản xuất (sẽ chia lợi nhuận và rủi ro với người sản xuất) nên được người sản xuất tin cậy, giúp doanh nghiệp ngày càng vững mạnh. Trong mô hình liên kết này, doanh nghiệp giữ vai trò gắn kết, hỗ trợ để nhà khoa học và nông dân đủ điều kiện vật chất và kỹ thuật thực hiện thành công các quy trình, mô hình tiên tiến, từ đó mang lại giá trị mới cho hạt gạo Việt Nam trên trường quốc tế, góp phần phát triển một nền nông nghiệp bền vững ■

Ninh Xuân Diện

Tạp chí KH&CN Việt Nam